

ĐỒNG CHÍ TRƯỜNG-CHINH NHÀ LÃNH ĐẠO KIỆT XUẤT, NGƯỜI KHỞI XƯƠNG CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI

PGS, TS TRẦN MINH TRƯỜNG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận:

9-2-2022

Ngày thẩm định, đánh giá:

10-2-2022

Ngày duyệt đăng:

15-2-2022

Tóm tắt: Tổng Bí thư Trường-Chinh (1907-1988) là nhà lý luận, nhà lãnh đạo kiệt xuất của Đảng và cách mạng Việt Nam, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Sự nghiệp hoạt động và cống hiến to lớn của đồng chí Trường-Chinh đã góp phần tạo nên những bước ngoặt của cách mạng Việt Nam, đưa đến thắng lợi vĩ đại của sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc và 2 cuộc kháng chiến chống xâm lược, đặc biệt là trong công cuộc đổi mới.

Từ khóa:

*Tổng Bí thư Trường-Chinh;
lãnh đạo kiệt xuất;
khởi xương đổi mới.*

1. Nhà lãnh đạo kiệt xuất

Cuối năm 1939, chiến tranh thế giới II bùng nổ ở châu Âu. Ở Đông Dương, chính quyền thuộc địa phản động câu kết với phát xít Nhật đàn áp, bắt bớ và sát hại những người cộng sản. Trong Ban Chấp hành Trung ương Đảng, hầu hết các đồng chí lãnh đạo cao cấp như Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ; các đồng chí Lê Duẩn, Lê Hồng Phong, Hà Huy Tập... bị thực dân Pháp bắt giam, nhiều đồng chí đã anh dũng hy sinh trước mũi súng quân thù, phong trào cách mạng bị tổn thất nghiêm trọng. Yêu cầu cấp bách của cách mạng Việt Nam lúc này là phải nhanh chóng khôi phục, kiện toàn tổ chức và bộ máy lãnh đạo của Đảng, nhất là cấp Trung ương, kịp thời lãnh đạo phong trào cách mạng tiếp tục phát triển. Không

nao núng bởi sự khủng bố khốc liệt của kẻ thù, tháng 11-1940, đồng chí Trường-Chinh cùng các đồng chí Hoàng Văn Thụ, Hoàng Quốc Việt, Phan Đăng Lưu, Trần Đăng Ninh đã tổ chức Hội nghị Trung ương lần thứ 7 (tại Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh) để lập lại Ban Chấp hành Trung ương và đề ra chủ trương, đường lối cách mạng trong tình hình mới. Tại Hội nghị này, đồng chí Trường-Chinh được bầu làm Quyền Tổng Bí thư của Đảng, đồng chí đã đưa ra nhiều ý kiến sáng suốt, nhạy bén, bám sát tình hình thực tiễn, kịp thời chỉ đạo cách mạng Việt Nam.

Hội nghị đã phân tích tình hình thế giới và ảnh hưởng của cuộc Chiến tranh thế giới II đối với cách mạng Đông Dương; Hội nghị xác định, kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương lúc này

là phát xít Nhật và lực lượng tay sai thân Nhật. Hội nghị dự báo: “Một cao trào cách mạng nhất định sẽ nổi dậy. Đảng phải chuẩn bị để gánh lấy cái sứ mệnh thiêng liêng: lãnh đạo các dân tộc bị áp bức Đông Dương võ trang bạo động giành lấy quyền tự do độc lập”¹. Hội nghị đưa ra chủ trương mở rộng Mặt trận phản đế, tổ chức các đội tự vệ, trực tiếp vũ trang cho dân chúng, tiến lên vũ trang bạo động. Xem xét, đánh giá về cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, Hội nghị quyết định duy trì đội du kích Bắc Sơn làm cơ sở cho xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, vừa chiến đấu chống địch, bảo vệ nhân dân, vừa phát triển lực lượng cách mạng, tiến tới thành lập khu căn cứ Bắc Sơn - Võ Nhai làm trung tâm. Về đề nghị khởi nghĩa của Xứ ủy Nam Kỳ, Hội nghị nhận định điều kiện khởi nghĩa chưa chín muồi, nên không cho phép phát động khởi nghĩa². Có thể nói, những quyết định sáng suốt của HNTU 7, thể hiện sự phát triển và vận dụng sáng tạo lý luận cách mạng giải phóng dân tộc vào điều kiện thực tiễn Việt Nam. Những quyết định chỉ đạo của Hội nghị đã mở ra phong trào đấu tranh vũ trang giải phóng dân tộc; chỉ ra những bài học quý báu về khởi nghĩa vũ trang; về vấn đề chọn thời cơ khởi nghĩa... Những quan điểm chỉ đạo đúng đắn, sáng suốt và kịp thời của HNTU 7, có sự đóng góp quan trọng của đồng chí Quyền Tổng Bí thư Trường-Chinh.

Sau khi lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng, Người triệu tập và chủ trì HNTU 8 (tháng 5-1941). Tại Hội nghị quan trọng này, căn cứ vào diễn biến của tình hình thế giới và trong nước, trên cương vị Quyền Tổng Bí thư, đồng chí Trường-Chinh đưa ra quan điểm “chuyển hướng chiến lược” cách mạng Việt Nam. Trên cơ sở đó, Hội nghị quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh, tích cực xây dựng lực lượng, chuẩn bị khởi nghĩa

giành chính quyền. Hội nghị đã khẳng định: “Trong lúc này quyền lợi của bộ phận, của giai cấp phải đặt dưới sự sinh tử, tồn vong của quốc gia, của dân tộc. Trong lúc này nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được”³. Có thể khẳng định, quyết định chuyển hướng chiến lược của HNTU 8 (5-1941), là sự hoàn chỉnh quá trình chuyển hướng chiến lược được bắt đầu từ HNTU 6 (tháng 11-1939), đồng thời “là sự trở lại với tư tưởng Hồ Chí Minh” về đường lối cách mạng Việt Nam. Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (5-1941) thể hiện một cách sâu sắc và hoàn chỉnh đường lối giải phóng dân tộc, đánh dấu bước tiến mới trong tư duy lý luận của Đảng. Nghị quyết Hội nghị là sản phẩm trí tuệ của Đảng, đứng đầu là lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, đồng thời trong đó thể hiện rõ vai trò đóng góp xuất sắc về lý luận của đồng chí Tổng Bí thư Trường-Chinh. Hội nghị đã bầu đồng chí Trường-Chinh làm Tổng Bí thư của Đảng, đó là sự tin nhiệm và khẳng định những đóng góp to lớn của đồng chí cho Đảng và cách mạng Việt Nam.

Tháng 3-1945, nhận được tin báo Nhật đảo chính Pháp để toàn quyền thống trị Đông Dương, đêm 9-3-1945, Tổng Bí thư Trường-Chinh đã triệu tập Hội nghị mở rộng Ban Thường vụ Trung ương Đảng (tại làng Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh). Nội dung cuộc họp quan trọng này được thể hiện đầy đủ trong bản *Chỉ thị của Ban Thường vụ Trung ương Đảng: “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”* do đồng chí Trường-Chinh khởi thảo. Chỉ thị nêu rõ: “cuộc đảo chính đã tạo ra ở Đông Dương “một cuộc khủng hoảng chính trị sâu sắc”, làm cho những

điều kiện của cuộc khởi nghĩa Đông Dương chưa chín muồi đang đi tới chín muồi nhanh chóng”; Chỉ thị nhấn mạnh: “Phát động một cao trào *Kháng Nhật cứu nước* mạnh mẽ để làm tiền đề cho cuộc tổng khởi nghĩa”; “phải hành động ngay hành động cương quyết nhanh chóng, sáng tạo chủ động, táo bạo”. *Chỉ thị* yêu cầu các tổ chức Đảng và các địa phương trong cả nước nêu cao tinh thần chủ động tiến hành khởi nghĩa khi thời cơ đến, bởi thắng lợi của cách mạng không tự nó đến mà phải chủ động, tích cực giành lấy nó. Tư duy chiến lược của đồng chí Trường-Chinh trong thời điểm bước ngoặt này, không chỉ thể hiện sự sáng tạo, nhạy bén về nhìn nhận đánh giá tình thế chính trị, về thời cơ cách mạng, mà còn thể hiện trí tuệ uyên bác, tài thao lược về sử dụng cách mạng bạo lực trong khởi nghĩa giành chính quyền.

Ngày 15-3-1945, dưới sự chỉ đạo của lãnh tụ Hồ Chí Minh và Tổng Bí thư Trường-Chinh, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã triệu tập Hội nghị toàn quốc của Đảng và Quốc dân đại hội để quyết định phát động Tổng khởi nghĩa và thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng. Chỉ trong 15 ngày, Cách mạng Tháng Tám thành công, giành chính quyền về tay nhân dân ở hầu hết các địa phương trong cả nước.

Khi thực dân Pháp quay trở lại xâm lược nước ta một lần nữa, trên cương vị là Tổng Bí thư của Đảng, đồng chí Trường-Chinh đã dành nhiều công sức, trí tuệ, cùng BCH TƯ, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh xây dựng đường lối “kháng chiến, kiến quốc”. Tư tưởng chỉ đạo của Tổng Bí thư Trường-Chinh được thể hiện trong tác phẩm “*Kháng chiến nhất định thắng lợi*” là: “kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ và tự lực cánh sinh”. Đường lối đó được vận dụng ngay trong những ngày đầu kháng chiến, đã khơi dậy sức mạnh toàn dân tộc; khẳng định ý

chí chống xâm lược, kiên quyết hy sinh để bảo vệ nền độc lập. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đồng chí Trường-Chinh không những chú trọng chỉ đạo nhiệm vụ “kháng chiến”, mà còn hết sức chú ý đến nhiệm vụ “kiến quốc”. Đồng chí chỉ đạo, phải từng bước thực hiện khẩu hiệu “Người cày có ruộng”; chuẩn bị tiền đề để tiến lên CNXH. Chủ trương, đường lối đúng đắn của Đảng đã được các tầng lớp nhân dân tiếp thu, thực hiện, trở thành ý chí, sức mạnh của cả dân tộc, đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đến thắng lợi hoàn toàn. Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã nhận định: “Bác Hồ là linh hồn của cuộc kháng chiến chống Pháp, nhưng đề ra đường lối cụ thể, chỉ đạo cụ thể về lý luận với cuốn “*Kháng chiến nhất định thắng lợi*”, là do anh Trường-Chinh”⁴.

Có thể thấy, không chỉ tiếp thu và vận dụng những quan điểm lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, quan điểm, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, đồng chí Trường-Chinh còn bổ sung, phát triển sáng tạo, góp phần đưa đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, chống đế quốc Mỹ xâm lược đi đến thắng lợi cuối cùng, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

2. Người khởi xướng công cuộc đổi mới

Là nhà lãnh đạo luôn luôn tìm tòi và sáng tạo, đưa ra những quyết sách mang tính bước ngoặt của cách mạng Việt Nam, đồng chí Trường-Chinh đã có những đóng góp quan trọng về lý luận trong sự nghiệp đổi mới. Tháng 7-1986, đồng chí Trường-Chinh được bầu làm Tổng Bí thư của Đảng (lần thứ 3). Đây là thời kỳ hệ thống các nước XHCN ở Đông Âu và Liên Xô lâm vào thoái trào, tan rã; đất nước rơi vào khủng hoảng sâu sắc trên tất cả các lĩnh

vực kinh tế - xã hội; các thế lực thù địch bao vây, cấm vận... Một lần nữa, lịch sử lại giao phó sứ mệnh cho nhà cách mạng, nhà lãnh đạo kiệt xuất Trường-Chinh.

Với bản lĩnh của một nhà lãnh đạo dày dặn kinh nghiệm, tuy tuổi cao, sức khỏe giảm sút, nhưng để có cơ sở lý luận và thực tiễn, đồng chí Trường-Chinh đã nhiều lần đi cơ sở, trực tiếp nắm bắt tình hình hoạt động, sản xuất của các cơ quan, đơn vị; sự chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương... qua đó thấy rõ được điểm yếu, điểm nghẽn về cơ chế, chính sách, kim hãm sản xuất..., từ đó xây dựng quyết tâm đổi mới. Trên cương vị Tổng Bí thư của Đảng, trong Báo cáo Chính trị trình bày tại Đại hội VI, đồng chí Trường-Chinh nêu rõ: “Đối với nước ta, đổi mới đang là yêu cầu bức thiết của sự nghiệp cách mạng, là vấn đề có ý nghĩa sống còn”⁵. Theo đồng chí Tổng Bí thư, Đảng phải tiến hành đổi mới toàn diện, trước hết là đổi mới tư duy nhận thức về tư tưởng, lý luận và đổi mới kinh tế, nhằm *“giải phóng năng lực sản xuất hiện có, khai thác và phát huy mọi tiềm năng của đất nước để phát triển mạnh mẽ lực lượng sản xuất”*⁶.

Theo quan điểm của đồng chí Trường-Chinh, đổi mới tư duy kinh tế phải nhằm mục tiêu “gắn lực lượng sản xuất với đầy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa...”; đổi mới tư duy kinh tế là đổi mới cơ chế quản lý và đổi mới mô hình kinh tế: “phải kiên quyết nhanh chóng bãi bỏ chế độ tập trung quan liêu, bao cấp, chuyển toàn bộ nền kinh tế sang hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa”⁷. Tuy nhiên, đồng chí nhấn mạnh về lý luận “đổi mới” không phải là sự phủ nhận sạch trơn, mà: “Muốn đổi mới tư duy, Đảng ta phải nắm vững bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác-Lênin, kế thừa di sản tư tưởng và lý luận cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh”⁸. Đồng chí nêu rõ, tư duy mới về chủ nghĩa Mác-Lênin

và tư tưởng Hồ Chí Minh là khắc phục những mặt yếu kém của tư duy giáo điều, phi biện chứng. Phải nghiên cứu một cách thấu đáo lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin, đặt những vấn đề lý luận trong điều kiện, hoàn cảnh lịch sử và thực tiễn để xem xét, thấy rõ tính khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác-Lênin, từ đó vận dụng, bổ sung và phát triển sáng tạo trong thực tiễn cách mạng. Đồng chí chỉ đạo, đổi mới tư duy kinh tế trước hết phải kiên quyết bãi bỏ mô hình, cơ chế quản lý kinh tế kế hoạch hóa, quan liêu bao cấp. Mặc dù biết rằng sự thay đổi là rất khó khăn, bởi cơ chế đó đã ăn sâu, bám rễ vào xã hội và mỗi con người, nhưng với tinh thần kiên quyết, đồng chí nêu rõ: “Không có con đường nào khác là phải nhanh chóng chuyển từ quan liêu bao cấp sang hạch toán kinh doanh, loại bỏ tính chất hình thức giả tạo, khôi phục tính chân thực của mọi hoạt động kinh tế nhằm thực hiện bằng được bước chuyển đổi”⁹. Có thể khẳng định, đổi mới tư duy, đặc biệt là tư duy kinh tế là một công hiến xuất sắc về lý luận của Tổng Bí thư Trường-Chinh.

Cùng với đổi mới tư duy nhận thức và phát triển kinh tế, đồng chí Trường-Chinh còn có những đóng góp quan trọng vào việc làm rõ những mâu thuẫn giữa nhận thức lý luận và thực tiễn tình hình đất nước; những hạn chế, khuyết điểm trong nhận thức lý luận về thời kỳ quá độ ở Việt Nam; đặc biệt là tư tưởng vừa chủ quan nôn nóng, lại vừa bảo thủ trì trệ trong hoạch định đường lối và trong chỉ đạo của Đảng. Đồng chí phân tích: “Những mâu thuẫn trên đây là biểu hiện tập trung mâu thuẫn giữa nhận thức của chúng ta với tình hình thực tế. Đổi mới kinh tế phải gắn với đổi mới hệ thống chính trị, trong đó phải đặc biệt chú ý đến công tác xây dựng Đảng. Nhìn nhận từ những yếu kém trong lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính

trị và những khuyết điểm trong công tác xây dựng Đảng, đồng chí Trường-Chinh cho rằng, nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém đó đều xuất phát từ công tác tổ chức cán bộ, đồng chí nêu rõ: "... một vấn đề có tầm quan trọng quyết định, đó là tổ chức bộ máy và cán bộ. Cần tiến hành ngay việc kiện toàn tổ chức, bộ máy và cán bộ đối với những bộ phận liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh"¹⁰. Cùng với việc chấn chỉnh công tác tổ chức, cán bộ, đồng chí Trường-Chinh chỉ đạo, vấn đề đổi mới hệ thống chính trị phải tiến hành đồng bộ, đồng thời phải tăng cường vai trò quản lý của Nhà nước; phát huy quyền làm chủ của nhân dân, "lấy dân làm gốc". Theo đồng chí, đổi mới hệ thống chính trị không phải là thay hệ thống chính trị này bằng hệ thống chính trị khác và làm đổ vỡ các tổ chức hiện có, mà là để tăng cường sức mạnh của các tổ chức ấy và của chế độ XHCN. Đồng chí chỉ rõ: "chuyển sang hạch toán, kinh doanh xã hội chủ nghĩa, một vấn đề có tầm quan trọng quyết định, đó là tổ chức, bộ máy và công tác cán bộ. Cần tiến hành ngay việc đổi mới và kiện toàn tổ chức, bộ máy và công tác cán bộ, trước hết đối với những bộ phận liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh". Đồng chí nhấn mạnh, phải thay đổi cơ chế quản lý: "chuyển sang cơ chế mới, nếu không làm như vậy thì đất nước khó vượt qua và thoát khỏi tình hình khó khăn gay gắt"¹¹. Những quan điểm đổi mới mà đồng chí Trường-Chinh là người đầu tiên khởi xướng đã trở thành nền tảng, phương pháp luận cho việc nhận thức và giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn của công cuộc đổi mới, đó là tiền đề đưa công cuộc đổi mới ở Việt Nam đi đến thành công. Đảng đã khẳng định: "... Vai trò của đồng chí nổi bật là một trong những người lãnh đạo kiệt xuất đã đưa Cách mạng Tháng Tám đến thành công

và đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đến thắng lợi cuối cùng"; "đồng chí đã có nhiều đóng góp lớn vào sự lãnh đạo tập thể của Ban Chấp hành Trung ương Đảng trong những năm kháng chiến chống Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước"¹²; đồng chí là kiến trúc sư, người kiến tạo sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước. Những cống hiến to lớn của đồng chí cho sự nghiệp của Đảng, của dân tộc mãi được trân trọng vẫn còn nguyên giá trị cho hôm nay và mai sau.

1, 3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2000, T.7, tr. 58, 112

2. Khi đồng chí Phan Đăng Lưu về đến Nam Kỳ, thì mệnh lệnh khởi nghĩa đã được ban hành. Khởi nghĩa Nam Kỳ đã bị chính quyền thực dân Pháp đàn áp đẫm máu

4. Đại tướng Võ Nguyên Giáp: "Đồng chí Trường Chinh - người cộng sản mẫu mực, nhà lãnh đạo kiệt xuất của cách mạng nước ta", *Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam*, ngày 8-2-2007

5, 6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2006, T.47, tr. 459, 271-272

7, 9. Bài phát biểu của đồng chí Trường-Chinh tại Hội nghị Trung ương lần thứ 7, khóa V, tr. 6-7, 6-10

8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2006, T. 47, tr. 459

10, 11. *Sđd*, T. 46, tr. 98, 361

12. Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng do Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh đọc tại lễ truy điệu đồng chí Trường-Chinh.